

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường chi tiết Dự án Đầu tư xây dựng Cảng tổng hợp của Cảng Thị Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 01/2012/TT-BTNMT ngày 16/3/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về lập, thẩm định, phê duyệt và kiểm tra, xác nhận việc thực hiện đề án bảo vệ môi trường chi tiết; lập và đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2440/TTr-STNMT ngày 14/10/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường chi tiết (Đề án) của Dự án Đầu tư xây dựng Cảng tổng hợp của Cảng Thị Nai được lập bởi Công ty cổ phần Cảng Thị Nai với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Vị trí, quy mô hoạt động:

a) Vị trí: Cảng có vị trí tại số 02 đường Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

b) Quy mô, công suất hoạt động của cầu cảng: 10.000DWT (được nêu chi tiết trong Đề án).

2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với Cảng:

a) Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung, biện pháp, giải pháp, cam kết về bảo vệ môi trường đã nêu trong Đề án.

b) Bụi, tiếng ồn và không khí tại Cảng phải được xử lý đạt tiêu chuẩn Việt Nam về môi trường:

- QCVN 05:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh;

- QCVN 06:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh;

- QCVN 26:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn.

c) Đối với nước thải sinh hoạt và nước thải công nghiệp:

- Đối với nước thải phải xử lý đạt Quy chuẩn QCVN 14:2008/BTNMT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt), với giá trị $C_{\max}$ mức B, hệ số $K=1,2$ trước khi thải ra môi trường tiếp nhận.

- Nước dẫn tàu phải được quản lý và xử lý theo quy định của Luật Hàng hải Việt Nam và các quy định có liên quan được nêu trong Đề án.

d) Thực hiện nghiêm túc các giải pháp về xử lý chất thải rắn và các giải pháp bảo vệ môi trường khác. Ngoài ra đối với việc xử lý bùn thải từ quá trình nạo vét cầu cảng, Chủ đầu tư phải có văn bản gửi UBND tỉnh Bình Định xin địa điểm để đổ lượng bùn thải đúng quy định.

đ) Thực hiện chương trình giám sát môi trường theo nội dung Đề án đã được phê duyệt. Định kỳ tối thiểu 02 lần/năm báo cáo kết quả giám sát môi trường cho Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, quản lý (trước ngày 15 tháng 6 và ngày 15 tháng 12 hàng năm).

e) Chủ đầu tư phải hoàn thành việc xây dựng, thử nghiệm và nghiệm thu các công trình bảo vệ môi trường theo nội dung đã cam kết trong Đề án; chỉ được phép đưa công trình bảo vệ môi trường vào hoạt động chính thức sau khi đã được cơ quan phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường chi tiết kiểm tra và cấp giấy xác nhận.

Điều 2. Trong quá trình thực hiện nếu nội dung hoạt động của công trình, nội dung của Đề án có thay đổi, chủ đầu tư phải có văn bản báo cáo với cơ quan có chức năng và chỉ được thực hiện những thay đổi khi có văn bản chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 3. Quyết định phê duyệt Đề án là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường tại công trình.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung BVMT trong Đề án sau khi được phê duyệt và xem xét, có ý kiến đối với những thay đổi của Cảng Thị Nại theo quy định tại Điều 2.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Chủ đầu tư;
- Bộ TN&MT (để b/c);
- Bộ Công Thương (để b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở TN&MT; CA tỉnh;
- UBND T. phố QN;
- UBND phường Hải Cảng;
- Lưu: VT, K4 (25) 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Quốc Dũng